

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1333/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 26 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Nhà nước,
Chuyển đổi số và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh
và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025,
tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ
ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;
Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê
duyet Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử
phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp
hành Đảng bộ tỉnh về Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh,
gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến
năm 2030; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Tiếp theo Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2022 của UBND
tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định
danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm
nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 413 /TTr-SNV ngày 12
tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Nhà nước, chuyển đổi số
và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục
vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Điện
Biên trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-
2030; Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số và Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển ứng
dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc
gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), cụ thể như sau:

1. Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Nhà nước, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Điện Biên (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên:

a) Trưởng Ban Chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

- Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh - Phó Trưởng ban, Thường trực Ban Chỉ đạo;

- Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực văn hóa – xã hội;

c) Thường trực Ban chỉ đạo:

- Chánh Văn phòng UBND tỉnh – Thường trực chung của Ban chỉ đạo;

- Giám đốc Sở Nội vụ, thường trực công tác Cải cách hành chính Nhà nước;

- Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, thường trực công tác Chuyển đổi số;

- Giám đốc Công an tỉnh, thường trực Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

d) Các thành viên:

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

- Giám đốc: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Điện Biên, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh;

- Cục Trưởng: Cục Thuế tỉnh, Thống kê tỉnh;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

e) Mời tham gia thành viên Ban Chỉ đạo:

- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

- Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh;

- Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;

2. Tổ giúp việc:

- Tổ giúp việc công tác Cải cách hành chính do đồng chí Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách công tác cải cách hành chính nhà nước làm Tổ trưởng; Trưởng phòng Cải cách hành chính, công chức, viên chức của các cơ quan Sở Nội vụ là thành viên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có thể triệu tập thêm công chức của các cơ quan, đơn vị khác;

- Tổ giúp việc công tác Chuyển đổi số do đồng chí Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phụ trách công tác chuyển đổi số làm Tổ trưởng; trưởng phòng

Chuyển đổi số, công chức, viên chức của các cơ quan Sở Thông tin và Truyền thông là thành viên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có thể triệu tập thêm công chức của các cơ quan, đơn vị khác;

- Tổ giúp việc Đề án 06 do đồng chí Phó Giám đốc Công an tỉnh phụ trách công tác Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội làm Tổ trưởng; Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, công chức, viên chức của các cơ quan Công an tỉnh là thành viên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có thể triệu tập thêm công chức của các cơ quan, đơn vị khác.

Điều 2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

1. Cơ quan Thường trực về Cải cách hành chính Nhà nước: Sở Nội vụ.
2. Cơ quan Thường trực về Chuyển đổi số: Sở Thông tin và Truyền thông.
3. Cơ quan Thường trực về Đề án 06: Công an tỉnh.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Về cải cách hành chính Nhà nước

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo; tổ chức thực hiện và hướng dẫn, triển khai các văn bản pháp luật liên quan đến công tác cải cách hành chính Nhà nước; Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước của Chính phủ, các chương trình, kế hoạch về cải cách hành chính Nhà nước của Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh.

b) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách và giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn và hàng năm; xây dựng các đề án, dự án về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ cải cách hành chính Nhà nước tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và địa phương trong tỉnh.

2. Về chuyển đổi số

a) Nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Cho ý kiến về các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án

liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

c) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

Sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số; xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

3. Về Đề án 06

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 đối với các sở, ngành, UBND các cấp; kịp thời tham mưu tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện.

Định kỳ, đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổ Công tác Đề án 06 của Chính phủ theo quy định.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Các Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Nhiệm vụ của các Thành viên Ban Chỉ đạo do Trưởng ban phân công.

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và Công an tỉnh tham mưu xây dựng Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Trưởng ban, Phó trưởng

ban, thủ trưởng các cơ quan thường trực sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị nơi công tác để thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng bộ máy và phương tiện của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

4. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

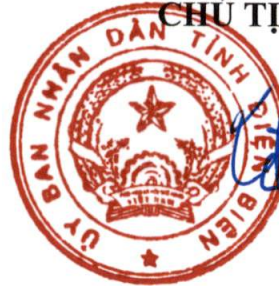
Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2073/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 3402/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ(b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Cục C06 – Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, KTN, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô